

Số: *1029* /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 20 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua giống bò lai trao tặng cho hộ nghèo khu vực biên giới, các đồn biên phòng và tiểu đoàn 19.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP, ngày 26/6/2014 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/03/2016 của Bộ Tài chính quy định việc đấu thầu để mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân;

Căn cứ Quyết định số 3623/QĐ-BTL ngày 20/10/2016 của Bộ tư lệnh Bộ đội biên phòng - Bộ quốc phòng về việc giao chỉ tiêu bổ sung ngân sách năm 2016;

Căn cứ Công văn số 1748/UBND-KGVX ngày 07/4/2017 của UBND tỉnh về việc thực hiện chương trình trao tặng bò giống cho hộ nghèo các xã biên giới;

Xét đề nghị của Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Đắk Nông tại Tờ trình số 736/TTr-BCH ngày 25/5/2017 và Báo cáo thẩm định của Sở Tài chính tỉnh tại Văn bản số 120/BC-STC, ngày 15 tháng 6 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua giống bò lai trao tặng cho hộ nghèo khu vực biên giới, các đồn biên phòng và tiểu đoàn 19, cụ thể như sau:

1. Tên gói thầu: Gói thầu Mua giống bò lai trao tặng cho hộ nghèo khu vực biên giới, các đồn biên phòng và tiểu đoàn 19.
2. Đơn vị thực hiện: Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Đắk Nông.
3. Giá gói thầu mua sắm: 2.492.500.000 đồng (Hai tỷ, bốn trăm chín mươi hai triệu, năm trăm ngàn đồng).

Giá gói thầu trên là giá trọn gói đối với việc mua giống bò lai cho hộ nghèo khu vực biên giới, các đồn biên phòng và tiểu đoàn 19; đã bao gồm thuế giá trị gia tăng, chi phí tiêm vắc xin phòng ngừa theo quy định, chi phí vận chuyển và giao nhận đến các đơn vị sử dụng.

4. Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước và các nguồn huy động khác.
5. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi
6. Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.
7. Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: Tháng 6÷7/2017.
8. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.
9. Thời gian thực hiện hợp đồng: 20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
10. Thông tin gói thầu chi tiết tại phụ lục kèm theo.

Điều 2. Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Đắk Nông có trách nhiệm thực hiện các nội dung ghi tại Điều 1 Quyết định này và tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu mua giống bò lai được duyệt, đảm bảo chất lượng, đáp ứng các tiêu chí tại phụ lục kèm theo và tuân thủ các quy định hiện hành.

Sở Tài chính chịu trách nhiệm về nội dung thẩm định; hướng dẫn, tổ chức giám sát, theo dõi hoạt động đấu thầu được giao tại Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Đắk Nông; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông và Thủ trưởng các cơ quan đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Công TTĐT, CNXD (MNC).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tôn Thị Ngọc Hạnh



PHỤ LỤC: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Thông tin chi tiết gói thầu Mua giống bò lai trao tặng cho hộ nghèo khu vực biên giới, các đơn biên phòng và tiểu đoàn 19.

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1039 /QĐ-UBND, ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

STT	Tên hàng hóa/Yêu cầu	Đơn vị tính	Số Lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Giống bò lai Braman (đời F2-F4) Lứa tuổi: 18-24 tháng Yêu cầu về thể chất, ngoại hình: Thể chất khỏe mạnh, ngoại hình cân đối, đầy đặn, 4 chân đi lại chắc, móng khít. Yêu cầu về trọng lượng: từ 180-210 kg/con Yêu cầu về phòng dịch: tiêm phòng dịch đầy đủ theo quy định hiện hành. Yêu cầu về bàn giao: trước khi bàn giao phải nuôi cách ly 21 đến 30 ngày tại các huyện biên giới để theo dõi dịch bệnh trước khi cấp phát cho các hộ dân chăn nuôi.	Con	100	24.925.000	2.492.500.000
Tổng cộng					2.492.500.000